TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2025/QĐST-DS

TP.Vĩnh Long, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 366/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng T**; địa chỉ trụ sở: Số 25, đường L, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (giấy chứng nhận ĐKDN Công ty Cổ phần, đăng ký thay đổi lần thứ 22, ngày 02/8/2023)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu C, Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm kiêm Trưởng Phòng Xử lý nợ Miền Nam - Trung tâm Xử lý nợ Ngân hàng T; Quyết định số: 777/2024/QĐ-HĐQT ngày 15/3/2024 (theo giấy ủy quyền số: 180/2023/UQ-HĐQT.NCB ngày 27/11/2023 và giấy ủy quyền số: 950/2024/UQ - CTHĐQT ngày 08/4/2024); ông Chương ủy quyền lại cho:

1/ Bà **Nguyễn Anh T**, chức vụ: Trưởng Bộ phận Quan hệ khách hàng cá nhân - Chi nhánh Vĩnh Long, chuyên viên xử lý nợ Phòng Xử lý nợ Miền Nam -

Trung tâm Xử lý nợ Ngân hàng T (theo Quyết định số: 555/2023/QĐ-GĐK ngày 14/4/2023)

2/ Ông **Võ Hoàng N**, chức vụ: Chuyên viên Ban Xử lý nợ địa bàn Đồng bằng Sông Cửu Long - Phòng Quản trị nợ - Trung tâm Xử lý nợ Ngân hàng (theo Quyết định số: 60A/2022/QĐ-GĐK ngày 28/01/2022)

Bà T và ông N trong cùng giấy ủy quyền số: 00125A/2024/UQ- NCB ngày 26/02/2024) địa chỉ: 3D-3E đường H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

1/ Ông **Lê Thanh D**, sinh năm 1972

2/ Bà **Phan Thị Hồng X**, sinh năm 1973

Cùng nơi cư trú: Số 22/6 M, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; hiện nay bị đơn đang sinh sống tại địa chỉ số 1022, khóm T, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1949

2/ Bà **Lê Thị Kim P**, sinh năm 1980

3/ Ông **Trần Nhựt E**, sinh năm 1979

4/ Chị **Trần Lê Yến T**, sinh năm 2006

Cùng nơi cư trú: Số 22/6, đường M, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; hiện nay đang sinh sống tại nhà số 329 ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Ông Lê Thanh D và bà Phan Thị Hồng X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 840.116.227đ (trong đó: tiền gốc 703.474.983đ; tiền lãi 136.641.244đ (tính đến ngày 03/01/2025)

Kể từ ngày 04/01/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 150/22/HĐCV-9383 ngày 01/7/2022 kèm đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/KUNN/150/22/HĐCV-9383 ngày 01/7/2022 (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay, theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay, theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay)

Trường hợp, ông Lê Thanh D và bà Phan Thị Hồng X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp số: 150/22/HĐTC-9383 ngày 01/7/2022 đối với thửa đất số 216, tờ bản đồ số 33, diện tích 82,5m^2, loại đất ở nông thôn, tọa lạc số 329 ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long, trên đất gắn liền căn nhà cấp 4, diện tích xây dựng 60,0m^2 (sở hữu riêng) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 13/4/2017 cho ông Lê Thanh D để đảm bảo thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số: 150/22/HĐTC-9383 ngày 01/7/2022;

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, bà Lê Thị Kim P, ông Trần Nhựt E, chị Trần Lê Yến T không có ý kiến gì về tài sản thế chấp nhà, đất nêu trên. Trường hợp, Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì bà N, bà P, ông E, chị T tự nguyện di dời, giao tài sản nhà, đất theo hợp đồng thế chấp ông D, bà X đã ký với Ngân hàng.

- Về chi phí tố tụng khác: Ông Lê Thanh D và bà Phan Thị Hồng X tự nguyện nộp chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ) là 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng;

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Thanh D và bà Phan Thị Hồng X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 18.602.000đ (mười tám triệu, sáu trăm lẻ hai ngàn đồng);

Hoàn trả cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.764.000đ (mười sáu triệu, bảy trăm sáu mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số N^0 0007314 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
-Các đương sự 07;
-VKS TPVL 01;
-THA TPVL 02;
-TAT Vĩnh Long 02;
-Lưu HS 04.

Nguyễn Thị Loan